

THÔNG TIN

Một số điểm mới về dự thảo Luật Nhà giáo

I. KHÁI QUÁT CHUNG NHỮNG ĐIỂM MỚI CƠ BẢN

1. Lần đầu tiên xác lập các quy định đối với nhà giáo ngoài công lập

Luật Nhà giáo áp dụng với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và nhà giáo trong các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Điều này giúp “lấp đầy” khoảng trống về pháp lý với nhà giáo ngoài công lập khi Luật Viên chức chỉ chế tài với “người Việt Nam được tuyển dụng và làm việc trong cơ sở giáo dục công lập”. Lần đầu tiên, vị trí pháp lý của nhà giáo ngoài công lập được xác lập đầy đủ, đồng bộ với tư cách nhà giáo chứ không chỉ là người lao động theo cơ chế hợp đồng lao động.

2. Nhà giáo được chuẩn hóa qua hệ thống chức danh, chuẩn nghề nghiệp

Theo thống kê, đội ngũ nhà giáo hiện nay có tới 6 nhóm đối tượng, là công chức, viên chức, người lao động, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các trường trong hệ thống các cơ quan Đảng, Mặt trận, đoàn thể. Các nhóm nêu trên lại gắn với từng cấp học và trình độ đào tạo dẫn đến một số quy định về nhà giáo thực hiện chưa đồng bộ, thống nhất.

Luật Nhà giáo chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo thông qua hệ thống chức danh, chuẩn nghề nghiệp nhà giáo với các tiêu chuẩn bám sát yêu cầu về năng lực nghề nghiệp nhưng vẫn đảm bảo yếu tố riêng biệt gắn với từng cấp học và trình độ đào tạo.

3. Chính sách tuyển dụng, sử dụng gắn với đặc điểm hoạt động nghề nghiệp

Quy định việc tuyển dụng nhà giáo đảm bảo phải có thực hành sư phạm nhằm lựa chọn người có đủ năng lực gắn với chuẩn nghề nghiệp nhà giáo, đáp ứng hoạt động nghề nghiệp nhà giáo theo từng cấp học, trình độ đào tạo.

Các chính sách điều động, biệt phái, chuyển chuyển, dạy liên trường, liên cấp đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập được quy định đầy đủ, làm căn cứ để bố trí, phân công nhà giáo phù hợp với đặc điểm hoạt động nghề nghiệp và các yêu cầu của ngành Giáo dục..

4. Chính sách bảo vệ, thu hút nhà giáo

Nhà giáo được bảo vệ thông qua quyền và những điều không được làm đối với nhà giáo theo định hướng tăng quyền chủ động, sáng tạo và tăng tính bảo vệ nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp;

Thu hút, trọng dụng người có trình độ cao, người có tài năng, người có năng khiếu đặc biệt, người có kỹ năng nghề cao làm nhà giáo; nhà giáo tham gia giảng dạy, giáo dục ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Chính sách tiền lương và đãi ngộ

Lương của nhà giáo được xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp; có chế độ ưu tiên trong chế độ tiền lương và phụ cấp cao hơn so với các nhà giáo khác đối với nhà giáo cấp học mầm non; công tác ở nơi đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; trường chuyên biệt, trường chuyên biệt khác; thực hiện giáo dục hòa nhập; là người dân tộc thiểu số và nhà giáo ở một số ngành nghề đặc thù; Nhà giáo tuyển dụng, xếp lương lần đầu được xếp tăng 1 bậc lương trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp.

Tuổi nghỉ hưu của nhà giáo có quy định riêng phù hợp với đặc điểm hoạt động nghề nghiệp. Trong đó, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục mầm non nếu có nguyện vọng thì có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn nhưng không quá 5 tuổi so với quy định và không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi. Nhà giáo có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có trình độ tiến sĩ và nhà giáo làm việc trong các ngành, lĩnh vực chuyên sâu đặc thù được hưởng chế độ nghỉ hưu ở tuổi cao hơn.

6. Quản lý nhà nước về nhà giáo

Giao quyền chủ động cho ngành Giáo dục trong tuyển dụng, sử dụng nhà giáo. Trong đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì xây dựng chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển, tổng biên chế đội ngũ nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý trình cấp có thẩm quyền quyết định; ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng, nội dung thực hành sư phạm trong thi/xét tuyển nhà giáo; điều phối biên chế nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập theo số lượng được cơ quan có thẩm quyền giao.

Các cơ quan quản lý giáo dục chủ trì (hoặc phân cấp cho cơ sở giáo dục) thực hiện tuyển dụng, điều động, bố trí, đánh giá, bổ nhiệm nhà giáo.

II. NHỮNG ĐIỂM MỚI CỤ THỂ TRONG DỰ THẢO TRÌNH QUỐC HỘI CHO Ý KIẾN LẦN ĐẦU

1. Thay đổi dung lượng

Dự thảo 2 Luật Nhà giáo đăng Cổng Thông tin điện tử Chính phủ gồm 9 chương, 71 Điều. Dự thảo 5 trình Quốc hội ngày 6/9/2024 gồm 9 Chương, 74 Điều. Dự thảo 5 trình Quốc hội ngày 17/10/2024 gồm 9 Chương 50 Điều.

Lý do điều chỉnh dung lượng: Sau khi Chính phủ trình Quốc hội về dự án Luật Nhà giáo, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã xem xét, cho ý kiến tại 2 phiên họp (phiên thứ 37 ngày 25/9/2024 và phiên thứ 38 ngày 8/10/2024). Tại các phiên họp cho ý kiến đối với dự án Luật Nhà giáo, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã đặt ra yêu cầu xây dựng Luật trong bối cảnh hiện nay: (1) Đảm bảo “ngắn gọn”; (2) Không quy định lại các vấn đề đã được điều chỉnh bởi các luật chuyên ngành; (3) Chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Quốc hội, giao Chính phủ, các bộ, ngành theo thẩm quyền quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội khẳng định: nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập là **viên chức đặc biệt**. Theo đó nhà giáo công lập vẫn là viên chức, thực hiện các quy định của Luật viên chức (tuyển dụng, sử dụng, quản lý, hệ thống thang bảng lương...) và chịu sự quản lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, đồng thời chịu sự điều chỉnh của các quy định đặc thù đối với nhà giáo tại Luật này. Nhà giáo ngoài công lập và nhà giáo là người nước ngoài là **người lao động đặc biệt**, áp dụng theo quy định của Bộ luật Lao động và thêm những quy định đặc thù của nhà giáo tại luật này. Các quy định đặc thù đối với nhà giáo được tính toán, thiết kế tại dự thảo Luật Nhà giáo theo định hướng “*điều gì tốt hơn cho nhà giáo thì ủng hộ*”.¹

Từ các quan điểm chỉ đạo nêu trên, dự thảo Luật Nhà giáo qua các phiên bản đã có sự điều chỉnh theo hướng ngắn gọn, thống nhất với Luật Viên chức và Bộ Luật Lao động trong một số quy định, đồng thời thiết kế các nội dung chính sách riêng cho nhà giáo. Luật Nhà giáo kiến tạo một số chính sách mới, chính sách đột phá để thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo, giúp nhà giáo yên tâm công tác, cống hiến với nghề; đảm bảo sự thống nhất trong quản lý nhà giáo công lập và nhà giáo ngoài công lập; chuẩn hóa và nâng cao chất lượng nhà giáo, lấy đó làm yếu tố quan trọng để nâng cao chất lượng giáo dục.

Dự thảo Luật Nhà giáo bản trình Quốc hội xem xét cho ý kiến lần đầu tại Kỳ họp thứ Tám, Quốc hội khóa XV gồm 09 chương, 50 điều.

2. Nhà giáo thỉnh giảng được quy định chung trong Luật Giáo dục

Tại dự thảo Luật Nhà giáo đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, khái niệm về nhà giáo được quy định riêng tại khoản 3 Điều 1: “Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục”.

Đến dự thảo trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ Tám, khái niệm nhà giáo đã được điều chỉnh, không còn quy định riêng nữa mà đưa về quy định tại chương IV. Luật Giáo dục. Theo đó, tại dự thảo mới quy định về đối tượng áp dụng của Luật Nhà giáo là “*Nhà giáo được tuyển dụng, làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân*”.

Đối với nhà giáo thỉnh giảng: Để các quy định về nhà giáo ở các Luật liên quan đảm bảo đồng bộ, thống nhất, Ban soạn thảo đã cân nhắc, rà soát kỹ lưỡng. Theo đó, với tư cách là Luật khung, trong Luật Giáo dục có 1 chương riêng về nhà giáo nên khi ban hành Luật Nhà giáo, các quy định chung nhất về nhà giáo được giữ lại có điều chỉnh tại chương IV. Luật Giáo dục.

Sau khi tiếp thu các ý kiến góp ý, Ban soạn thảo giữ nguyên khái niệm về nhà giáo ở chương IV. Luật Giáo dục: “*Nhà giáo là người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục*”. Người làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục bao gồm nhà giáo làm việc toàn thời gian (được tuyển dụng), nhà giáo thỉnh

¹ Phát biểu của đồng chí Nguyễn Khắc Định, Phó Chủ tịch Quốc hội tại phiên họp thứ 38 Ủy ban Thường vụ Quốc hội

giảng (tham gia giảng dạy một phần, có thể là một môn học hoặc một học phần trong chương trình giáo dục phù hợp).

3. Bổ đề xuất quy định miễn học phí cho con nhà giáo

Việc quy định các chế độ, chính sách đối với thân nhân của cán bộ, công chức, viên chức thường được đề xuất quy định đối với một số ngành, lĩnh vực có tính chất đặc thù. Chẳng hạn, với lực lượng công an nhân dân, sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam hiện đã có quy định. Cụ thể, thân nhân của hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ được hưởng các chế độ, chính sách quy định đối với thân nhân hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ trong lực lượng vũ trang nhân dân (Luật Công an nhân dân); bố, mẹ, người nuôi dưỡng hợp pháp của chồng và của vợ, vợ hoặc chồng và con dưới 18 tuổi của sĩ quan tại ngũ không có chế độ bảo hiểm y tế thì được khám bệnh, chữa bệnh miễn hoặc giảm viện phí tại các cơ sở quân y và dân y theo quy định của Chính phủ (Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam).

Với quan điểm xây dựng Luật Nhà giáo nhằm kiến tạo các chính sách, trong đó sẽ một số chính sách đột phá, tạo điều kiện cho nhà giáo phát triển cũng như nâng cao vị thế nghề nghiệp của nhà giáo để thu hút người giỏi vào ngành, ngay từ dự thảo đầu tiên đăng tải rộng rãi xin ý kiến góp ý, Ban soạn thảo đã đề xuất chính sách hỗ trợ học phí cho con của nhà giáo và các chế độ khác bảo đảm an sinh xã hội cho nhà giáo. Trong quá trình xin ý kiến góp ý, chính sách này nhận được nhiều ý kiến ủng hộ của đội ngũ nhà giáo trong cả nước.

Quá trình rà soát, điều chỉnh dự thảo Luật Nhà giáo qua các giai đoạn xin ý kiến của các cấp có thẩm quyền, chính sách này tiếp tục được đề xuất và có đánh giá tác động tài chính để tính toán nguồn lực thực hiện - đây là quy trình bắt buộc trong xây dựng Luật Nhà giáo. Trong đó, việc dự toán số kinh phí chi trả cho con nhà giáo dựa trên mức trung bình học phí các cấp học theo quy định hiện hành. Dự tính về số lượng con nhà giáo thụ hưởng chính sách này được tính theo số lượng nhà giáo có con trong độ tuổi học từ mầm non đến đại học. Con số được đưa ra đang là con số dự kiến và sẽ tiếp tục được rà soát để điều chỉnh phù hợp. Ngay sau khi các đề xuất dự kiến (nhất là về kinh phí) được thông tin, Ban soạn thảo nhận được nhiều ý kiến góp ý, phản biện của dư luận xã hội đối với nội dung này.

Với tinh thần nghiêm túc lắng nghe các ý kiến góp ý, phản biện để điều chỉnh kịp thời nếu đủ căn cứ, sau khi tiếp thu các ý kiến góp ý, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa ra khỏi dự thảo nội dung quy định về chính sách miễn học phí cho con nhà giáo.

4. Quy định về quyền, nghĩa vụ của nhà giáo, những việc không được làm theo hướng tăng tính bảo vệ đối với nhà giáo

Ngoài quy định rõ hơn những việc nhà giáo không được làm, dự thảo Luật Nhà giáo quy định những việc tổ chức, cá nhân không được làm đối với nhà giáo, bao gồm: không thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách của nhà giáo theo quy định; Công khai thông tin về sai phạm của nhà giáo khi chưa có kết luận chính thức của cơ

quan có thẩm quyền trong quá trình xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với nhà giáo; Các việc khác không được làm theo quy định của pháp luật.

Có ý kiến băn khoăn về quy định không được “Công khai thông tin về sai phạm của nhà giáo khi chưa có kết luận chính thức của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xem xét kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với nhà giáo” vì cho rằng quy định này sẽ vướng các quy định về thông tin, phát ngôn và “bênh vực” nhà giáo. Tuy nhiên, quy định này là cần thiết để bảo vệ nhà giáo, nhất là trong bối cảnh mạng xã hội, các phương tiện thông tin truyền thông trực tuyến phát triển mạnh như hiện nay. Nhà giáo nếu có sai phạm đã có các chế tài xử lý theo quy định.

Đặc điểm hoạt động nghề nghiệp của nhà giáo có tính chất đặc biệt, nếu không có phương án bảo vệ nhà giáo thì đối tượng chịu ảnh hưởng không chỉ là nhà giáo mà còn là người học.

5. Chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo thông qua hệ thống chức danh

Dự thảo mới được điều chỉnh, cập nhật các quy định về chức danh nhà giáo theo hướng ngắn gọn, các quy định chi tiết được hướng dẫn tại văn bản dưới luật.

Đối với việc xếp hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo: Theo quy định hiện nay, cơ bản viên chức vẫn đang được xếp lương theo trình độ đào tạo, gắn với hạng chức danh nghề nghiệp. Nhà giáo cũng là viên chức nên bảng lương nhà giáo đang thực hiện theo bảng lương chung của viên chức. Mặc dù Đề án cải cách tiền lương mới đã định hướng việc trả lương theo vị trí việc làm nhưng tại thời điểm hiện nay, quy định về hệ thống tiền lương viên chức vẫn đang thực hiện theo trình độ đào tạo gắn với hạng chức danh nghề nghiệp. Do đó, để đảm bảo quyền lợi của nhà giáo, các quy định về chức danh nghề nghiệp gắn với hạng chức danh nghề nghiệp cơ bản sẽ thực hiện thống nhất như hiện hành.

Tuy nhiên, vì đối tượng áp dụng của Luật Nhà giáo bao gồm cả nhà giáo ngoài công lập nên việc áp dụng quy định hạng với nhà giáo ngoài công lập cần có các thiết kế riêng. Vì vậy, tại dự thảo mới, những nội dung quy định cụ thể về xếp hạng, bổ nhiệm hạng sẽ được hướng dẫn bởi văn bản dưới luật.

Một trong những quan điểm, định hướng quan trọng của Luật Nhà giáo là chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo thông qua hệ thống chức danh, chuẩn nghề nghiệp nhà giáo với các tiêu chuẩn bám sát yêu cầu về năng lực nghề nghiệp gắn với từng cấp học và trình độ đào tạo.

Theo đó, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục ngoài công lập được bình đẳng với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập về định danh, chuẩn nghề nghiệp, các quyền, nghĩa vụ cơ bản và một số chính sách như đào tạo, bồi dưỡng, tôn vinh, khen thưởng, xử lý vi phạm.

Với hệ thống chức danh, nhà giáo trong công lập và ngoài công lập sẽ thực hiện thống nhất với các tiêu chuẩn, tiêu chí chung đảm bảo đồng bộ, đáp ứng chất lượng chung để thực hiện nhiệm vụ. Điều này đồng nghĩa với việc đảm bảo sự bình

đăng trong tiếp cận hệ thống giáo dục có chất lượng được thực hiện bởi những nhà giáo có chất lượng như nhau không phân biệt công/tư.

6. Quy định về tuyển dụng nhà giáo đáp ứng đặc thù nghề nghiệp

Quy định về tuyển dụng nhà giáo trong dự thảo luật đặt ra một số yêu cầu nhằm đáp ứng đặc thù nghề nghiệp của nhà giáo khác với viên chức các ngành, lĩnh vực khác (nhà giáo công lập), khác với người lao động thuần túy (nhà giáo ngoài công lập).

Trong đó, một nội dung điều chỉnh quan trọng trong tuyển dụng nhà giáo là: Phương thức tuyển dụng thông qua xét tuyển hoặc thi tuyển, trong đó phải có thực hành sư phạm. Yêu cầu tuyển dụng nhà giáo phải có thực hành sư phạm sẽ giúp gia tăng chất lượng chuyên môn của người được tuyển dụng làm nhà giáo, lựa chọn được đúng người vào nghề.

Dự thảo cũng quy định chính sách thu hút nhà giáo trong tuyển dụng và quy định rõ những người không được đăng ký tuyển dụng.

Chính phủ quy định chi tiết về điều kiện, quy trình, thủ tục, đối tượng ưu tiên, hình thức, nội dung thi tuyển và xét tuyển nhà giáo; tuyển dụng đặc cách nhà giáo; tuyển dụng nhà giáo là người nước ngoài.

7. Nhà giáo công lập là viên chức đặc biệt

Luật Nhà giáo áp dụng với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập và nhà giáo trong các cơ sở giáo dục ngoài công lập. Lần đầu tiên, vị trí pháp lý của nhà giáo ngoài công lập được xác lập đầy đủ, đồng bộ với tư cách nhà giáo chứ không chỉ là người lao động theo cơ chế hợp đồng lao động.

Nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập là viên chức đặc biệt. Theo đó nhà giáo công lập vẫn là viên chức, thực hiện các quy định của Luật viên chức (tuyển dụng, sử dụng, quản lý, hệ thống thang bảng lương...) và chịu sự quản lý của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền, đồng thời chịu sự điều chỉnh của các quy định đặc thù đối với nhà giáo tại Luật này.

Nhà giáo ngoài công lập và nhà giáo là người nước ngoài là người lao động đặc biệt, áp dụng theo quy định của Bộ luật Lao động và thêm những quy định đặc thù của nhà giáo tại Luật này.

8. Quy định rõ, đảm bảo tính đặc thù trong sử dụng nhà giáo

Dự thảo Luật Nhà giáo quy định tường minh hơn về các tình huống sử dụng nhà giáo gắn với đặc trưng cấp học và trình độ đào tạo bao gồm: điều động, biệt phái, chuyển chuyển, dạy liên trường, liên cấp.

Các chính sách này, nhất là điều động nhà giáo được kỳ vọng là giải pháp để tháo gỡ vấn đề thừa, thiếu giáo viên cục bộ trong thời gian vừa qua ở các cấp học mầm non, phổ thông.

Theo dự thảo Luật, trường hợp điều động nhà giáo từ cơ sở giáo dục công lập sang cơ quan quản lý giáo dục thì được bảo lưu chế độ phụ cấp thâm niên và phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo trong thời hạn tối đa 12 tháng. Sau thời gian bảo lưu thì thực hiện theo các chế độ, chính sách của vị trí công việc mới.

Không thực hiện điều động nhà giáo đối với nhà giáo nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi, nhà giáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, nhà giáo có vợ hoặc chồng đang làm nhiệm vụ ở vùng biên giới, hải đảo trừ trường hợp nhà giáo có nguyện vọng; Nhà giáo thuộc các trường hợp quy định chưa thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng và pháp luật có liên quan.

9. Giao quyền chủ động cho cơ quan quản lý ngành Giáo dục trong tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo

Một trong những điểm mới quan trọng trong dự thảo Luật Nhà giáo là giao quyền chủ động cho ngành Giáo dục trong tuyển dụng, sử dụng nhà giáo.

Trong đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì xây dựng chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển, tổng biên chế đội ngũ nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý trình cấp có thẩm quyền quyết định; ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn tuyển dụng, nội dung thực hành sư phạm trong thi/xét tuyển nhà giáo; điều phối biên chế nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập theo số lượng được cơ quan có thẩm quyền giao.

Các cơ quan quản lý giáo dục chủ trì (hoặc phân cấp cho cơ sở giáo dục) thực hiện tuyển dụng, điều động, bố trí, đánh giá, bổ nhiệm nhà giáo.

Dự thảo Luật quy định việc bổ nhiệm do cơ quan quản lý giáo dục chủ trì tham mưu hoặc quyết định hoặc công nhận theo thẩm quyền được giao.

10. Quy định đầy đủ chính sách tiền lương, phụ cấp, hỗ trợ nhà giáo; tăng đãi ngộ đối với nhà giáo

Tại dự thảo mới, các quy định về chính sách tiền lương, phụ cấp, hỗ trợ nhà giáo được quy định đầy đủ, theo hướng gia tăng các chính sách đãi ngộ để nhà giáo yên tâm công tác. Cụ thể:

Tiền lương nhà giáo ở cơ sở giáo dục công lập như sau: Lương của nhà giáo được xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp; Phụ cấp ưu đãi nghề và các phụ cấp khác tùy theo tính chất công việc, theo vùng theo quy định của pháp luật; Nhà giáo cấp học mầm non; nhà giáo công tác ở nơi đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; nhà giáo trường chuyên biệt, trường chuyên biệt khác; nhà giáo thực hiện giáo dục hòa nhập; nhà giáo là người dân tộc thiểu số và nhà giáo ở một số ngành nghề đặc thù được ưu tiên trong chế độ tiền lương và phụ cấp cao hơn so với các nhà giáo khác; Nhà giáo tuyển dụng, xếp lương lần đầu được xếp tăng 1 bậc lương trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp.

Tiền lương và các chính sách theo lương của nhà giáo trong cơ sở giáo dục ngoài công lập bảo đảm không ít hơn tiền lương và các chính sách theo lương của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập có cùng trình độ đào tạo, cùng chức danh trừ khi có thỏa thuận khác.

Nhà giáo công tác ở các ngành, lĩnh vực có chế độ đặc thù thì được hưởng chế độ đặc thù theo quy định và chỉ được hưởng ở một mức cao nhất nếu chính sách đó trùng với chính sách dành cho nhà giáo.

Một số chính sách hỗ trợ, thu hút đối với nhà giáo đang được thực hiện ổn định theo hướng dẫn tại văn bản dưới luật được đưa vào dự thảo luật nhằm tăng hiệu lực pháp lý và đảm bảo tính ổn định trong chính sách đối với nhà giáo.

11. Tăng cường chính sách thu hút đối với nhà giáo

Dự thảo luật mới bổ sung, làm rõ một số chính sách thu hút đối với nhà giáo. Đó là: Được hưởng phụ cấp và trợ cấp thu hút; Bảo đảm chỗ ở tập thể có đủ điều kiện thiết yếu hoặc được thuê nhà ở công vụ khi đến công tác tại vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Hỗ trợ trong đào tạo, bồi dưỡng.

Các chính sách thu hút được kỳ vọng sẽ giúp nhà giáo yên tâm với nghề, nhất là nhà giáo tại vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà các chính sách hiện hành của nhà nước chưa đáp ứng được.

12. Quy định tuổi nghỉ hưu của nhà giáo phù hợp với hoạt động nghề nghiệp

Theo dự thảo, nhà giáo trong các cơ sở giáo dục mầm non có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn nhưng không quá 5 tuổi so với quy định và không bị trừ tỷ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi.

Nhà giáo có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có trình độ tiến sĩ và nhà giáo làm việc trong các ngành, lĩnh vực chuyên sâu đặc thù được hưởng chế độ nghỉ hưu ở tuổi cao hơn. Chế độ nghỉ hưu ở tuổi cao hơn được thực hiện khi cơ sở giáo dục có nhu cầu, nhà giáo có đủ sức khỏe, tự nguyện. Khi thực hiện chế độ nghỉ hưu ở tuổi cao hơn, nhà giáo không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và không được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo. Thời gian làm việc khi nghỉ hưu ở tuổi cao hơn không quá 5 năm đối với nhà giáo có trình độ tiến sĩ, không quá 7 năm đối với nhà giáo có chức danh phó giáo sư, không quá 10 năm đối với nhà giáo có chức danh giáo sư.

Chính sách nghỉ hưu được thiết kế riêng nhằm đáp ứng đặc điểm hoạt động nghề nghiệp, đồng thời phát huy được trí tuệ, kinh nghiệm của nhà giáo.

13. Quan tâm đào tạo nguồn nhà giáo

Dự thảo mới quy định tường minh hơn về việc đào tạo nhà giáo, trong đó quan tâm đến đào tạo nguồn nhà giáo (giáo viên, giảng viên).

Theo đó, đào tạo nguồn giáo viên, giảng viên là quá trình giúp người học đạt kiến thức, kỹ năng, phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp nhà giáo. Đào tạo nguồn giáo viên do cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng thực hiện thông qua các chương trình đào tạo giáo viên hoặc các chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành phù hợp với môn học, cấp học và chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. Người trúng tuyển, theo học các chương trình đào tạo giáo viên được hưởng chính sách thu hút, hỗ trợ theo quy định của Chính phủ.

Đào tạo nguồn giảng viên do cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng thực hiện thông qua việc tuyển dụng ứng viên có năng lực và phẩm chất phù hợp với nghề dạy học, đã có bằng cử nhân trở lên hoặc văn bằng trình độ tương đương ở chuyên ngành đó. Người được đào tạo trở thành giảng viên được hưởng các chính sách thu hút, hỗ trợ theo quy định của Chính phủ và các chính sách theo quy chế của cơ sở giáo dục.

14. Quy định cụ thể về nội dung, hình thức hợp tác quốc tế về nhà giáo

Hợp tác quốc tế về nhà giáo là việc nhà giáo Việt Nam tham gia học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật, các hoạt động hợp tác quốc tế khác với các cơ sở giáo dục, tổ chức của nước ngoài; nhà giáo người nước ngoài tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật và các hoạt động hợp tác quốc tế khác với các cơ sở giáo dục, tổ chức của Việt Nam.

Dự thảo Luật Nhà giáo quy định cụ thể về hình thức hợp tác quốc tế về nhà giáo như trao đổi, đào tạo, bồi dưỡng, tiếp nhận nhà giáo, việc nhà giáo Việt Nam ra nước ngoài và nhà giáo nước ngoài đến Việt Nam để giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật...

15. Khẳng định vai trò chủ trì của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động thương binh xã hội trong quản lý nhà nước về nhà giáo

Theo dự thảo Luật, Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện việc quản lý nhà nước về nhà giáo và có các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

- Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về nhà giáo;

- Chủ trì phối hợp với Bộ Nội vụ, các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng chiến lược, đề án, kế hoạch phát triển, tổng biên chế đội ngũ nhà giáo thuộc thẩm quyền quản lý trình cấp có thẩm quyền quyết định;

- Chủ trì phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh điều phối biên chế nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập theo số lượng được cơ quan có thẩm quyền giao;

- Quy định chế độ làm việc, tiêu chuẩn cụ thể, phương thức tuyển dụng, đánh giá đối với nhà giáo;

- Ban hành chương trình và quản lý việc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo;
- Quản lý công tác hợp tác quốc tế đối với nhà giáo;
- Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu, thống kê về nhà giáo;
- Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm quản lý nhà nước về nhà giáo;

Bên cạnh đó, dự thảo Luật cũng quy định rõ cơ quan chuyên môn chủ trì, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nhà giáo gồm: Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội./.
